

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024

TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG NỘI B

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2018.

Căn cứ Công văn số 3954/UBND-TTr ngày 13/12/2024 của UBND quận Hà Đông về việc triển khai công tác kê khai và kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024;

Căn cứ Công văn số 741/NV ngày 18/12/2024 về việc lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập, tiếp nhận bản KKTS và báo cáo kết quả KKTS, thu nhập năm 2024;

Căn cứ danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2024;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 (có tài liệu đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Giao ban giám hiệu, Phòng tài vụ, tập thể CB-GV-NV trong trường có liên quan thực hiện Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Phòng KT; Lưu VT



Hoàng Tuyết Minh

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024

Hôm nay, vào hồi 17h ngày 03 tháng 01 năm 2025. Tại trường Tiểu học Dương Nội B gồm:

1. Bà Hoàng Tuyết Minh - Hiệu trưởng
2. Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký
3. Bà Trần Thị Lơ - Thanh tra nhân dân
4. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - NV Kế toán

Lập biên bản về việc niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 của trường Tiểu học Dương Nội B bằng hình thức Niêm yết tại trụ sở làm việc (theo biểu mẫu đính kèm).

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 17h30 ngày 03 tháng 01 năm 2025 và sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 17h30 ngày 17 tháng 01 năm 2025 (15 ngày liên tục).

Thực hiện niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 của trường Tiểu học Dương Nội B niêm yết tại nơi thuận tiện cho mọi người trong cơ quan, đơn vị và cha mẹ phụ huynh học sinh biết.

Việc niêm yết này được thực hiện liên tục trong thời gian 15 ngày liên tục theo đúng thời gian được quy định, kết thúc việc niêm yết sẽ lập biên bản hoàn thành việc niêm yết.

Biên bản lập xong hồi 16h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Các thành viên tham gia:

- Nguyễn Thị Huệ:.....
- Trần Thị Lơ:.....
- Nguyễn Thị Hồng Hạnh:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
DƯƠNG NỘI B
Hoàng Tuyết Minh

BIÊN BẢN

Kết thúc niêm yết công khai số liệu bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024

Hôm nay, vào hồi 17h30 ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trường Tiểu học Dương Nội B gồm:

1. Bà Hoàng Tuyết Minh - Hiệu trưởng
2. Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký
3. Bà Trần Thị Lơ - Thanh tra nhân dân
4. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - NV Kế toán

Lập biên bản về việc kết thúc niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 tại trụ sở làm việc:

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 17h30 ngày 03 tháng 01 năm 2025 và sẽ kết thúc việc niêm yết vào hồi 17h30 ngày 17 tháng 01 năm 2025 (15 ngày liên tục).

Sau 90 ngày thực hiện niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 của trường Tiểu học Dương Nội B niêm yết tại trụ sở làm việc và không có ý kiến gì thắc mắc hay khiếu nại. Vậy Tiểu học Dương Nội B tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024.

Biên bản lập xong hồi 17h30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Các thành viên tham gia:

- Nguyễn Thị Huệ:.....
- Trần Thị Lơ:.....
- Nguyễn Thị Hồng Hạnh:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
DƯƠNG NỘI B
Hoàng Tuyết Minh

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2024

1. Công tác chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện:

a. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2018.

Căn cứ Công văn số 3954/UBND-TTr ngày 13/12/2024 của UBND quận Hà Đông về việc triển khai công tác kê khai và kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024;

Căn cứ Công văn số 741/NV ngày 18/12/2024 về việc lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập, tiếp nhận bản KKTS và báo cáo kết quả KKTS, thu nhập năm 2024;

Căn cứ danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2024;

b. Tổ chức thực hiện:

- Căn cứ điều 37, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Trường Tiểu học Dương Nội B tổ chức rà soát, thông báo và lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 để trình UBND quận phê duyệt (có danh sách đính kèm)

- Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai

- Công khai bản kê khai, thu nhập theo quy định (có tài liệu đính kèm)

- Nộp báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập về phòng Nội vụ - UBND quận Hà Đông (có tài liệu đính kèm).

2. Kết quả thực hiện:

a. Kết quả kê khai, công khai bản kê khai:

TT	Nội dung	ĐVT	Số liệu
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số người phải kê khai TSTN trong năm 2024	Người	01
	Trong đó: + Số người phải kê khai hằng năm	Người	01
	+ Số người phải kê khai bổ sung	Người	0
	+ Số người phải kê khai lần đầu	Người	0
2	Số người đã thực hiện kê khai TSTN trong năm 2024	Người	01
	Trong đó: + Số người phải kê khai hằng năm	Người	01
	+ Số người phải kê khai bổ sung	Người	0

	+ Số người phải kê khai lần đầu	Người	0
3	Số người chưa thực hiện kê khai TSTN trong năm 2024	Người	0
	Trong đó: + Số người phải kê khai hằng năm	Người	0
	+ Số người phải kê khai bổ sung	Người	0
	+ Số người phải kê khai lần đầu	Người	0
II	Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	01
	Tỷ lệ% so với tổng số bản kê khai	%	100
2	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	01
	Tỷ lệ% so với số bản đã công khai	%	100
3	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản KK	0
	Tỷ lệ 100% so với số bản đã công khai	%	0

b.Kết quả khác: không

3.Nhận xét, đánh giá chung:

a.Uưu điểm, thuận lợi:

Các cá nhân thuộc đối tượng người có nghĩa vụ kê khai thực hiện đúng, đầy đủ và trung thực việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2024

b.Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân: không

4.Kiến nghị, đề xuất: không

Trên đây là báo cáo của trường Tiểu học Dương Nội B về công tác công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2024.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Hoàng Tuyết Minh

TRƯỜNG TIỂU HỌC DƯƠNG NỘI B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM

(Ngày 31 tháng 12 năm 2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: HOÀNG TUYẾT MINH Ngày tháng năm sinh: 10/10/1974
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Tiểu học Dương Nội B
- Nơi thường trú: Số 285 đường Tô Hiệu, Hà Tri 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 001174003224 ngày cấp: 01/5/2021 nơi cấp: Cục Cảnh sát QL hành chính về TTXH.

2. Chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Hoàng Thế Hiệp Ngày tháng năm sinh: 08/4/1970
- Nghề nghiệp: Kinh doanh
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Ngõ 41 thôn Thượng Phúc, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Hà Nội
- Nơi thường trú: Số 285 đường Tô Hiệu, Hà Tri 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 111067650 Ngày cấp: 21/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QL hành chính về TTXH.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật) KHÔNG CÓ

3.1. Con thứ nhất:

3.2. Con thứ hai (trở lên):

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Xã Cao Dương, huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình.
- Diện tích⁽⁹⁾: 2.782 M2
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 5.000.000.000đ
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số: CO399856; Số vào sổ: CS07733; Do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Hòa Bình cấp.

Người đứng tên: Hoàng Tuyết Minh

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Thừa kế từ gia đình.

1.1.2. Thừa thứ 2:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Số 285 (111) đường Tô Hiệu, Hà Tri 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.
- Diện tích⁽⁹⁾: 52M2



- Giá trị⁽¹⁰⁾: 20.000.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số CX731863; sổ vào sổ: CS-HĐO 32526; Do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp.

Người đứng tên: Hoàng Thế Hiệp

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Thừa kế từ gia đình chồng.

1.1.3. Thừa thứ 3:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Thôn Thượng Phúc, xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, TP. Hà Nội.

- Diện tích⁽⁹⁾: 53M2 dùng riêng (và 36,4 m2 sử dụng chung)

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.800.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Số CX813841; sổ vào sổ: CS-TTR 25623/CH03690; Do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp.

Người đứng tên: Hoàng Thế Hiệp

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Thừa kế từ gia đình chồng.

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾:

1.2.1. Thừa thứ nhất:

- Loại đất: Đất ở đô thị Địa chỉ: số 12, LK 5, khu đô thị Phú Lương, Hà Đông

- Diện tích: 65,81 m2

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.151.600.000

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Chưa có

- Thông tin khác (nếu có): Hợp đồng mua bán

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Số 285 đường Tô Hiệu, Hà Trì 5, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 52 m2 diện tích đất; 260 M2 sàn.

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 2.000.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng riêng cho ngôi nhà.

- Thông tin khác (nếu có): Xây trên mảnh đất thứ 2

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: KHÔNG CÓ

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:

- Loại công trình:..... Cấp công trình:

- Diện tích:

- Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

 2

- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: KHÔNG CÓ

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: KHÔNG CÓ

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾: KHÔNG CÓ

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: KHÔNG CÓ

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾.

Tên tài sản: 100 lượng vàng Năm bắt đầu sở hữu: 2024 Giá trị: 8.300.000.000đ

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: 6.882.840.000đ

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):

6.1. Cổ phiếu: 577.455.000đ

- Tên cổ phiếu: HPG Số lượng: 4.000 Giá trị: 114.228.000đ

- Tên cổ phiếu: NVL Số lượng: 5.500 Giá trị: 85.959.500đ

- Tên cổ phiếu: BVB Số lượng: 6.600 Giá trị: 101.838.000đ

- Tên cổ phiếu: EVG Số lượng: 3.000 Giá trị: 18.750.000đ

- Tên cổ phiếu: CRE Số lượng: 5.000 Giá trị: 61.650.000đ

- Tên cổ phiếu: LIG Số lượng: 5.000 Giá trị: 30.300.000đ

- Tên cổ phiếu: ITC Số lượng: 3.000 Giá trị: 41.475.000đ

- Tên cổ phiếu: HAR Số lượng: 5.000 Giá trị: 37.950.000đ

- Tên cổ phiếu: HQC Số lượng: 9.000 Giá trị: 44.055.000đ

- Tên cổ phiếu: HPX Số lượng: 6.000 Giá trị: 41.250.000đ

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu: SCG Số lượng: 981 Giá trị: 100.000.000đ

- Tên trái phiếu: TIBCH2124001 Số lượng: 4.983 Giá trị: 500.000.000đ

6.3. Vốn góp⁽²²⁾: KHÔNG CÓ

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾: KHÔNG CÓ

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: ô tô CR-V Số đăng ký: 30K - 39248 Giá trị: 886.000.000đ

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: KHÔNG CÓ

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: KHÔNG CÓ

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: KHÔNG CÓ

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 1.650.881.690đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 488.085.180đ

- Tổng thu nhập của chồng: 690.000.000đ

- Tổng thu nhập của con thành niên: 200.000.000đ

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0đ

- Tổng các khoản thu nhập chung: 228.000.000đ

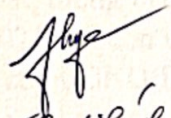
III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở	-01		- Cho, nhượng lại đất ở cho chị ruột
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở	- 01		- Cho, nhượng nhà ở trên đất cho chị ruột
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	+ 100 lượng vàng	+8.300.000.000đ	Bổ đẻ cho
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.		-617.160.000đ	-Dùng tiền mặt mua cổ phiếu, trái phiếu; tăng 60.925.000đ tiền lãi gửi tiết kiệm năm 2024; bổ sung tiết kiệm từ thu nhập trong

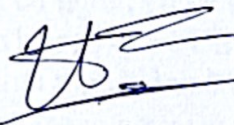
  4

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):		năm 2024.
6.1. Cổ phiếu	+577.455.000đ	Giá trị cổ phiếu mua
6.2. Trái phiếu	+600.000.000đ	Giá trị trái phiếu trên hợp đồng
6.3. Vốn góp		
6.4. Các loại giấy tờ có giá khác		
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:		
7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).		
7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).		
8. Tài sản ở nước ngoài.		Lương và các khoản thu nhập khác
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .	+488.085.180đ	

Hà Đông, ngày 31 tháng 12 năm 2024
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


Nguyễn Thị Khanh Huyền

Hà Đông, ngày 31 tháng 12 năm 2024
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN


Hoàng Tuyết Minh

UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
TRƯỜNG TH DƯƠNG NỘI B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2024

(Kèm theo Văn bản số 741 /NV ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Phòng Nội vụ)

TT	Họ và tên người kê khai	Giới tính	Ngày sinh	Chức vụ / Chức danh	Đơn vị công tác	Thuộc diện kê khai (Hàng năm / Bổ sung / Lần đầu)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Hoàng Tuyết Minh	Nữ	10/10/1974	Hiệu trưởng	Trường TH Dương Nội B	Hàng năm	

Hà Đông, ngày 20 tháng 12 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Tuyết Minh